

KẾ HOẠCH DẠY HỌC
MÔN HỌC: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP; KHỐI LỚP 8
Năm học 2026 - 2027

I. Đặc điểm tình hình

11. Số lớp: 9; Số học sinh: 313. Trong đó tại điểm chính 6 lớp với 221 học sinh, tại phân hiệu có 3 lớp với 92 học sinh.

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 9; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: 9; Trên đại học:.....

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 7, GV mới ra trường: 02; Khá:.....; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị/học liệu dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Thiết bị: Máy tính, máy chiếu, Loa, tăng âm, Mic ...	1 bộ	Thực hiện trò chơi, cuộc thi, Hội thi. Tổ chức các HĐ toàn trường, theo khối. Thực hiện các HĐ trải nghiệm tại trường.	
2	Học liệu: Tranh/ảnh/video, tư liệu; Phiếu phục vụ hđ học tập, thu thập thông tin, giấy A4, bút dạ, nam châm, băng keo dính...		Các chủ đề/hoạt động tương ứng	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Tiền sảnh, sân trường, hội trường		Dạy các tiết hoạt động trải nghiệm ngoài phạm vi lớp	
2	Phòng đồ dùng dạy học		Lưu giữ đồ dùng dạy học	
3	Phòng bộ môn		Dạy các tiết Nghệ thuật	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Tiết	Cấu trúc	Hoạt động
Chủ đề 1: Em với Nhà trường (9 tiết)	-Xây dựng được tình bạn và biết cách giữ gìn tình bạn. -Nhận diện được dấu hiệu bắt nạt học đường và có kỹ năng phòng tránh bắt nạt học đường. - Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn TNCSHCM, Đội TNTPHCM và Nhà trường. - Thực hiện được việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống Nhà trường	Tiết: 1,2,3 (Quy mô: theo khối)	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm 2. Thực hành, trải nghiệm	-Hoạt động 1: Tìm hiểu những việc cần làm để xây dựng truyền thống Nhà trường. - Hoạt động 2: Tìm hiểu về việc xây dựng và giữ gìn tình bạn. - Hoạt động 3: Thực hiện những hoạt động xây dựng truyền thống Nhà trường.
		Tiết: 4,5,6 (Quy mô: theo khối)	2.Thực hành, trải nghiệm (tt)	- Hoạt động 4: Tham gia những việc làm cụ thể để góp phần xây dựng truyền thống Nhà trường. - Hoạt động 5: Thực hành kỹ năng xây dựng và giữ gìn tình bạn. - Hoạt động 6: Rèn kỹ năng xây dựng và giữ gìn tình bạn với các bạn ở lớp, trường và cộng đồng nơi em sống. - Hoạt động 7: Nhận diện dấu hiệu của bắt nạt học đường. - Hoạt động 8: Xác định cách phòng, tránh bắt nạt học đường.
		Tiết:7, 8,9 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành, trải nghiệm (tt) 3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	- Hoạt động 9: Thực hành kỹ năng phòng tránh bắt nạt học đường. - Hoạt động 10: Rèn luyện kỹ năng phòng tránh bắt nạt học đường. - Hoạt động 11: Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. - Hoạt động 12: Đánh giá kết quả cuối chủ đề.
Chủ đề 2:		Tiết: 10,11,12	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp,	- Hoạt động 1: Tìm hiểu nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.

Khám phá bản thân (12 tiết)	- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân. - Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực. - Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.	(Quy mô: lớp học)	hình thức trải nghiệm	- Hoạt động 2: Tìm hiểu về sự thay đổi cảm xúc của bản thân và cách điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực. - Hoạt động 3: Tìm hiểu về cách tranh biện, thương thuyết để bảo vệ quan điểm của bản thân.
		Tiết: 13,14,15 (Quy mô: theo khối)	2. Thực hành trải nghiệm	- Hoạt động 4: Giới thiệu những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân. - Hoạt động 5: Rèn khả năng điều chỉnh cảm xúc của bản thân theo hướng tích cực trong các tình huống thực tiễn. - Hoạt động 6: Thực hành tranh biện, thương thuyết.
		Tiết: 16,17,18 (Quy mô theo khối)	2. Thực hành trải nghiệm (tt)	- Hoạt động 7: Nhận diện khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân - Hoạt động 8: Rèn khả năng tranh biện, thương thuyết.
		Tiết: 19,20,21 (Quy mô theo khối)	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	- Hoạt động 9: Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. - Hoạt động 10: Đánh giá kết quả cuối chủ đề.
Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân (15 tiết)	- Xác định được trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh. - Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được cam kết đề ra. - Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kỹ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.	Tiết: 22,23,24 (Quy mô: theo khối).	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm	- Hoạt động 11: Tìm hiểu về các tình huống cần từ chối. - Hoạt động 12: Tìm hiểu về các cách từ chối.
		Tiết: 25,26 (Quy mô: lớp học).		Đánh giá giữa kì I (Thời gian 60 phút)
		Tiết: 27,28,29 (Quy mô: theo khối)	2. Thực hành trải nghiệm	- Hoạt động 13: Thực hành thể hiện trách nhiệm của bản thân. - Hoạt động 14: Thực hiện cam kết đề ra - Hoạt động 15: Thực hiện kế hoạch đã lập.

		Tiết 30,31,32,33 (Quy mô: theo khối).	2. Thực hành trải nghiệm (tt)	- Hoạt động 16: Luyện tập kỹ năng từ chối - Hoạt động 17: Rèn luyện kỹ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.
		Tiết: 34,35,36 (Quy mô: theo khối).	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	- Hoạt động 18: Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. - Đánh giá kết quả cuối chủ đề.
Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân (15 tiết)	- Nhận ra ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài đến quyết định chi tiêu cá nhân để có quyết định phù hợp. - Lập được kế hoạch kinh doanh của bản thân phù hợp với lứa tuổi. - Thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.	Tiết: 37, 38,39 (Quy mô: theo khối).	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm Tích hợp năng lực số: 1.1TC2b	- Hoạt động 1: Tìm hiểu về ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo. - Hoạt động 2: Tìm hiểu về ý tưởng kinh doanh - Hoạt động 3: Tìm hiểu biểu hiện của sự tự chủ.
		Tiết: 40,41,42 (Quy mô: theo khối).	2. Thực hành, trải nghiệm	- Hoạt động 4: Thực hành kỹ năng ra quyết định chi tiêu phù hợp trước ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo. - Hoạt động 5: Rèn luyện kỹ năng chi tiêu phù hợp trước những ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo.
		Tiết: 43,44,45 (Quy mô: theo khối).	Tích hợp năng lực số: 2.2TC2a	- Hoạt động 6: Thực hành lập kế hoạch kinh doanh. - Hoạt động 7: Tham vấn ý kiến người thân về kế hoạch kinh doanh của bản thân
		Tiết 46,47,48,49 (Quy mô: theo khối).		- Hoạt động 8: Thực hành thể hiện sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội. - Hoạt động 9: Rèn luyện sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và trên mạng xã hội.

		Tiết: 50,51 (Quy mô: lớp học).	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	Đánh giá cuối kì I (Thời gian 60 phút)
Chủ đề 5: Em với gia đình (9 tiết)	- Thực hiện được những việc làm và lời nói để người thân hài lòng. - Thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình. - Tôn trọng ý kiến khác nhau của các thành viên trong gia đình và thể hiện được khả năng thuyết phục. - Biết sắp xếp công việc và hoàn thành các công việc trong gia đình.	Tiết: 52,53,54 (Quy mô: theo khối).	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm 2. Thực hành, trải nghiệm.	- Hoạt động 1: Tìm hiểu những việc làm, lời nói để người thân hài lòng. - Hoạt động 2: Tìm hiểu về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung. - Hoạt động 3: Thực hành thể hiện sự tôn trọng và thuyết phục người thân. - Hoạt động 4: Rèn kỹ năng thuyết phục, tôn trọng và ứng xử để người thân hài lòng.
		Tiết: 55,56,57 (Quy mô: theo khối).	2. Thực hành, trải nghiệm.	- Hoạt động 5: Chia sẻ những việc làm thể hiện cách sống tiết kiệm ở gia đình và cách sắp xếp công việc ở gia đình. - Hoạt động 6: Xác định những việc cần làm để thể hiện cách sống tiết kiệm và biết sắp xếp công việc gia đình. - Hoạt động 7: Lập kế hoạch thực hiện công việc gia đình. - Hoạt động 8: Thực hành thể hiện cách sống tiết kiệm trong gia đình.
		Tiết: 58,59,60 (Quy mô: theo khối).	2. Thực hành, trải nghiệm. 3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	- Hoạt động 9: Thực hiện tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình. - Hoạt động 10: Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. - Hoạt động 11: Đánh giá kết quả cuối chủ đề.
Chủ đề 6: Em với cộng đồng	- Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. - Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện.	Tiết: 61,62,63 (Quy mô: theo khối).	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm	- Hoạt động 1: Tìm hiểu các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. - Hoạt động 2: Tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn trong quá trình tham gia các hoạt động.

đồng (9 tiết)	- Biết tìm sự hỗ trợ từ những người xung quanh khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề.			động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.
		Tiết: 64,65,66 (Quy mô: theo khối).	2. Thực hành, trải nghiệm	- Hoạt động 3: Tham gia hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương. - Hoạt động 4: Rèn luyện bản thân trong việc tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.
		Tiết: 67,68,69 (Quy mô: theo khối).	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	- Hoạt động 5: Chia sẻ về hoạt động thiện nguyện. - Hoạt động 6: Xây dựng kế hoạch hoạt động thiện nguyện. - Hoạt động 7: Tham gia các hoạt động thiện nguyện ở cộng đồng. - Hoạt động 8: Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. - Hoạt động 9: Đánh giá kết quả cuối chủ đề.
Chủ đề 7: Em với thiên nhiên và môi trường (15 tiết)	- Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh địa phương. - Tổ chức được sự kiện giới thiệu về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương và cách bảo tồn. - Sưu tầm được tài liệu và viết báo cáo về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong một số năm. - Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về những biện	Tiết: 70,71 (Quy mô: lớp học).		Đánh giá giữa kì II (thời gian 60 phút)
		Tiết: 72,73,74 (Quy mô: theo khối).	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm 2. Thực hành, trải nghiệm	- Hoạt động 1: Tìm hiểu về vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh ở địa phương và cách bảo tồn. - Hoạt động 2: Thiết kế sản phẩm giới thiệu về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam, thắng cảnh địa phương.
		Tiết: 75,76,77 (Quy mô: theo khối).	2. Thực hành, trải nghiệm	- Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch tổ chức sự kiện giới thiệu về vẻ đẹp cảnh quang thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương và cách bảo tồn.

	pháp đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai. - Quá trình tham gia thực hiện của HS.			- Hoạt động 4: Tổ chức sự kiện giới thiệu về vẻ đẹp cảnh quang thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương và cách bảo tồn. - Hoạt động 5: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và, danh lam thắng cảnh ở địa phương.
		Tiết: 78,79,80,81 (Quy mô: theo khối).		- Hoạt động 6: Suru tầm, phân tích tài liệu và viết báo cáo về thiên tai, thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương. - Hoạt động 7: Xây dựng kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai. - Hoạt động 8: Thực hiện hoạt động truyền thông theo kế hoạch đã xây dựng.
		Tiết: 82,83,84 (Quy mô: theo khối).	2. Thực hành, trải nghiệm 3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	- Hoạt động 9: Suru tầm tài liệu về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong một số năm. - Hoạt động 10: Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. - Hoạt động 11: Đánh giá kết quả cuối chủ đề.
Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp (6 tiết)	- Lập được danh mục những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại - Nêu được việc làm đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại. - Nêu được những thách thức đối với người lao động trong xã hội hiện đại.	Tiết: 85,86,87 (Quy mô: toàn trường).	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm 2. Thực hành, trải nghiệm. Tích hợp năng lực số: 1.1TC2b	- Hoạt động 1: Tìm hiểu, chia sẻ về nghề phổ biến trong xã hội hiện đại. - Hoạt động 2: Lập danh mục những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại. - Hoạt động 3: Luyện tập tìm hiểu thông tin về nghề phổ biến trong xã hội hiện đại. - Hoạt động 4: Trải nghiệm nghề phổ biến trong xã hội hiện đại.

	- Quá trình tham gia thực hiện của HS.	Tiết: 88, 89, 90 (Quy mô: theo khối).	3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	- Hoạt động 5: Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. - Hoạt động 6: Đánh giá kết quả cuối chủ đề.
Chủ đề 9: Hiểu bản thân, chọn đúng nghề (15 tiết)	- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch khảo sát hứng thú nghề nghiệp của học sinh trong trường. - Rèn luyện được sức khỏe, độ bền, tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp. - Nêu được những phẩm chất, năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại. - Tự đánh giá được việc rèn luyện phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại. - Định hướng được các nhóm môn học ở THPT liên quan đến hướng nghiệp. - Xây dựng được kế hoạch học tập hướng nghiệp. - Quá trình tham gia thực hiện của HS.	Tiết: 91, 92, 93 (Quy mô: theo khối).	1. Tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức trải nghiệm	- Hoạt động 1: Tìm hiểu việc làm để rèn luyện sức khỏe, độ bền, tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc. - Hoạt động 2: Tìm hiểu những phẩm chất, năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại và cách rèn luyện các phẩm chất, năng lực đó. - Hoạt động 3: Tìm hiểu định hướng các môn học ở cấp THPT có liên quan đến hướng nghiệp.
		Tiết: 94, 95, 96, (Quy mô: theo khối).	2. Thực hành, trải nghiệm.	- Hoạt động 4: Xây dựng kế hoạch khảo sát hứng thú nghề nghiệp. - Hoạt động 5: Thực hiện kế hoạch khảo sát hứng thú nghề nghiệp. - Hoạt động 6: Thực hiện các hoạt động phù hợp để phát triển hứng thú nghề nghiệp
		Tiết: 97, 98, 99 (Quy mô: theo khối).		- Hoạt động 7: Thể hiện thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp. - Hoạt động 8: Rèn luyện sức khỏe, độ bền, tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc. - Hoạt động 9: Tự đánh giá việc rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại.
		Tiết 100, 101 (Quy mô theo lớp)		Đánh giá cuối HKII (thời gian 60 phút)

		Tiết: 102,103, 104,105 (Quy mô: theo khối).	2. Thực hành, trải nghiệm. 3. Báo cáo, thảo luận, đánh giá	- Hoạt động 10: Xây dựng kế hoạch học tập hướng nghiệp. - Hoạt động 11: Rèn luyện, học tập hướng nghiệp theo kế hoạch đã lập. - Hoạt động 12: Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. - Hoạt động 13: Đánh giá kết quả cuối chủ đề.
--	--	---	---	--

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Lớp	Đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
8	Giữa Học kì 1	60 phút	Tuần 9	- Xây dựng và thực hiện được 01 Poster (slide) hình ảnh, thông điệp về lớp học không có bắt nạt. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động. + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Phương pháp phân tích sản phẩm của học sinh: Poster (hoặc slide) truyền thông của học sinh nhằm nâng cao nhận thức về phòng, tránh, bắt nạt học đường.
	Cuối Học kì 1	60 phút	Tuần 17	- Xây dựng và thực hiện được 01 Poster (Slide) (slide), tình huống kế hoạch kinh doanh của bản thân. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động. + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Phương pháp phân tích sản phẩm của học sinh: Poster (hoặc slide) Kế hoạch kinh doanh nhằm thực hiện ý tưởng kinh doanh. - Phương pháp quan sát.
	Giữa Học kì 2	60 phút	Tuần 24	- Xây dựng và thực hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động;	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Poster)

				+ HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.
	Cuối Học kì 2	60 phút	Tuần 34	- Nêu được việc làm đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại. - Quá trình tham gia thực hiện của HS: + HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động; + HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.	- Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Slide giới thiệu nghề nghiệp) - Quan sát: Thái độ, mức độ tham gia hoạt động nhóm, sự hợp tác.

III. Các nội dung khác (nếu có)

Xây dựng các bộ đề kiểm tra giữa kì, cuối kì.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chung Thị Thanh Ngọc

Tiên Phước, ngày 01 tháng 9 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Túy Lanh